

PHỤ LỤC
NHIỆM VỤ CHỦ YẾU THỰC HIỆN CÁC NHÓM GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN HỖ TRỢ PHỤ NỮ
KHỞI NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2026-2035 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 16/4/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

| STT | Tên chương trình, nhiệm vụ | Cơ quan thực hiện | Cơ quan phối hợp | Kết quả của chương trình/ nhiệm vụ | Thời gian |
|----------|--|-------------------|--|--|-----------------------|
| I | Tuyên truyền khơi dậy tinh thần khởi nghiệp, khát vọng kinh doanh làm giàu chính đáng của phụ nữ | | | | |
| 1. | Tổ chức phát động Cuộc thi Phụ nữ khởi nghiệp theo chủ đề lựa chọn (năm 2026, 2028, 2030, 2032, 2034) | Hội LHPN tỉnh | Hội LHPN cấp xã, các doanh nghiệp, HTX, THT, hội viên, phụ nữ, các đơn vị liên quan | 05 cuộc thi/giai đoạn | Giai đoạn (2026-2035) |
| 2. | Tổ chức truyền thông "Phụ nữ khởi nghiệp với công nghệ số" | Hội LHPN tỉnh | Hội LHPN các cấp; các doanh nghiệp, HTX, THT, hội viên, phụ nữ và các đơn vị liên quan | 02 cuộc truyền thông, 200 người tham gia | Giai đoạn 2026-2030 |
| 3. | Tham gia Cuộc thi trực tuyến tìm hiểu về các chính sách phát triển kinh tế tư nhân, kiến thức khởi nghiệp, kinh doanh bền vững và các chính sách có liên quan (do Hội LHPN Việt Nam phát động) | Hội LHPN các cấp | Các doanh nghiệp, HTX, THT, hội viên, phụ nữ và các đơn vị liên quan | 100% xã, phường, đặc khu tham gia | Năm 2028, 2032 |
| 4. | Hội nghị sơ kết 05 năm, tổng kết 10 năm thực hiện Đề án Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026-2035 | Hội LHPN tỉnh | Các Sở, ban ngành, đơn vị liên quan; địa phương | 02 hội nghị | Năm 2030, 2035 |
| 5. | Tuyên truyền giới thiệu chủ trương, chính sách liên quan đến khởi nghiệp, các hoạt động của Đề án giai | Hội LHPN tỉnh | Báo và phát thanh, Truyền hình tỉnh; Hội LHPN cấp xã | ≥ 20 tin bài/năm | Hàng năm từ 2026-2035 |

| STT | Tên chương trình, nhiệm vụ | Cơ quan thực hiện | Cơ quan phối hợp | Kết quả của chương trình/ nhiệm vụ | Thời gian |
|-----------|---|-------------------|--|---|-----------------------|
| | đoạn 2026-2035; giới thiệu các mô hình tài chính vi mô, bảo hiểm vi mô, tiết kiệm - vay vốn phù hợp với phụ nữ khởi nghiệp; biểu dương, khen thưởng các điển hình tổ chức, cá nhân hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp | | | - Từ 01-02 phóng sự, bản tin/năm về điển hình phụ nữ khởi nghiệp/cán bộ, tổ chức hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp thành công. - 80% hội viên, phụ nữ và người dân được tiếp cận thông tin. | Hàng năm từ 2026-2035 |
| 6. | Tổ chức ngày phụ nữ khởi nghiệp (<i>Triển lãm, trưng bày các kết quả hoạt động của Đề án giai đoạn 2026-2035, các dự án khởi nghiệp; kết quả đồng hành, hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp thành công của Hội LHPN, các ban ngành, địa phương</i>) | Hội LHPN tỉnh | Sở Khoa học và Công nghệ; Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính và các đơn vị liên quan; Hội LHPN cấp xã | 01 cuộc/năm | Giai đoạn (2026-2035) |
| II | Phát triển và kết nối các thành phần trong hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp | | | | |
| 1. | Xây dựng, duy trì nhóm cố vấn/tư vấn khởi nghiệp hoặc lập trang thông tin/chuyên mục dành riêng cho hoạt động khởi nghiệp, sáng tạo của phụ nữ trên địa bàn tỉnh | Hội LHPN tỉnh | Sở Nội vụ; Sở Tài chính; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Có mạng lưới cố vấn phụ nữ khởi nghiệp tổ chức hoạt động kèm cặp, cố vấn theo định kỳ hằng năm; hỗ trợ hiện thực hoá, đầu tư phát triển các mô hình khởi nghiệp hoặc xây dựng 01 trang thông tin/chuyên mục dành riêng cho hoạt động khởi nghiệp, sáng tạo của phụ nữ | Hàng năm từ 2026-2035 |

| STT | Tên chương trình, nhiệm vụ | Cơ quan thực hiện | Cơ quan phối hợp | Kết quả của chương trình/ nhiệm vụ | Thời gian |
|-----|--|-------------------|---|---|-----------------------|
| 2. | Kết nối, xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp thân thiện với phụ nữ khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh và mạng lưới doanh nhân nữ | Hội LHPN tỉnh | Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, các tổ chức tín dụng; Hội LHPN cấp xã | 01 hệ sinh thái khởi nghiệp phù hợp với phụ nữ khởi nghiệp được hình thành, trong đó Hội LHPN tỉnh giữ vai trò kết nối | Giai đoạn (2031-2035) |
| 3. | Tổ chức sự kiện đối thoại, diễn đàn giữa UBND tỉnh- Chuyên gia cố vấn, tư vấn - Phụ nữ khởi nghiệp - Hội LHPN các cấp - Đối tác chiến lược và các thành phần trong hệ sinh thái khởi nghiệp trao đổi về chính sách thúc đẩy phát triển doanh nghiệp, kinh tế tư nhân, hỗ trợ khởi nghiệp, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và đổi mới sáng tạo | Hội LHPN tỉnh | Các Sở, ban ngành, các doanh nghiệp, phụ nữ khởi nghiệp, Hội LHPN cấp xã và đối tác chiến lược khác | 4 cuộc/giai đoạn | Từ 2026-2035 |
| 4. | Kết nối và phát huy vai trò của các tổ chức tín dụng (<i>ngân hàng CSXH, ngân hàng thương mại và tổ chức tài chính vi mô</i>), các tập đoàn cung cấp dịch vụ tài chính hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế thông qua hệ sinh thái khởi nghiệp | Hội LHPN các cấp | Các tổ chức tín dụng, các tập đoàn cung cấp dịch vụ tài chính, đối tác trong hệ sinh thái khởi nghiệp | <ul style="list-style-type: none"> - Ký kết văn bản thỏa thuận/chương trình phối hợp giữa Hội LHPN các cấp và các tổ chức tín dụng, các tập đoàn có liên quan; - Phụ nữ khởi nghiệp được tư vấn, kết nối và tiếp cận dịch vụ tài chính phù hợp với giai đoạn khởi sự và phát triển mô hình kinh doanh; - Hằng năm 310 doanh nghiệp, HTX, hộ kinh | Hằng năm từ 2026-2035 |

| STT | Tên chương trình, nhiệm vụ | Cơ quan thực hiện | Cơ quan phối hợp | Kết quả của chương trình/ nhiệm vụ | Thời gian |
|------------|--|-------------------|---|--|-----------------------|
| | | | | doanh do phụ nữ làm chủ và phụ nữ có ý tưởng, dự án khởi nghiệp được hỗ trợ tư vấn, tiếp cận tín dụng ưu đãi, tín dụng số... | |
| III | Hỗ trợ phụ nữ tham gia các mô hình kinh doanh bền vững, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh | | | | |
| 1. | Tổ chức các Cuộc thi phụ nữ khởi nghiệp theo chủ đề | Hội LHPN tỉnh | Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Hội LHPN cấp xã, các đơn vị liên quan | 05 cuộc thi/giai đoạn | Định kỳ 2 năm/lần |
| 2. | Tổ chức nâng cao kiến thức, kỹ năng cho phụ nữ nông cốt khởi nghiệp, doanh nghiệp, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ, HTX, THT do phụ nữ quản lý; đào tạo, hướng dẫn kỹ năng, kiến thức xây dựng dự án khởi nghiệp, hoàn thiện mô hình kinh doanh; tập huấn kỹ năng thuyết trình, gọi vốn và hỗ trợ hoàn thiện dự án khởi nghiệp | Hội LHPN tỉnh | Các Sở, ban ngành; Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch; Hội LHPN cấp xã; các đơn vị liên quan | Hàng năm 310 phụ nữ được hỗ trợ đào tạo, nâng cao kiến thức, kỹ năng kinh doanh; kiến thức xây dựng dự án khởi nghiệp, hoàn thiện mô hình kinh doanh; các kỹ năng khác | Hàng năm từ 2026-2035 |
| 3. | Hướng dẫn, hỗ trợ hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ đăng ký chuyển đổi thành doanh nghiệp, thực hiện tái cấu trúc và củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực của thành viên HTX | Hội LHPN các cấp | Sở Tài chính, Sở Tư pháp, các đơn vị liên quan | - Giai đoạn 2026-2030: + Hàng năm 14 hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ được hướng dẫn đăng ký chuyển đổi thành doanh nghiệp; | Hàng năm từ 2026-2035 |

| STT | Tên chương trình, nhiệm vụ | Cơ quan thực hiện | Cơ quan phối hợp | Kết quả của chương trình/ nhiệm vụ | Thời gian |
|-----|--|-------------------|--|--|-----------------------|
| | | | | <p>+ Hằng năm 01 doanh nghiệp, HTX do phụ nữ làm chủ được hướng dẫn thực hiện tái cấu trúc và củng cố kiện toàn nâng cao năng lực của thành viên.</p> <p>- Giai đoạn 2031-2035:</p> <p>+ Hằng năm có ít nhất 14 hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ được hướng dẫn đăng ký chuyển đổi thành doanh nghiệp;</p> <p>+ Hằng năm 01 doanh nghiệp, HTX do phụ nữ làm chủ được hướng dẫn thực hiện tái cấu trúc và củng cố kiện toàn nâng cao năng lực của thành viên.</p> | |
| 4. | Hỗ trợ hiện thực hoá các ý tưởng/hoàn thiện các dự án khởi nghiệp đạt giải tại các cuộc thi khởi nghiệp cấp Trung ương và cấp tỉnh | Hội LHPN các cấp | Các ý tưởng được lựa chọn phối hợp, các đơn vị liên quan | Ít nhất 01 ý tưởng/01 dự án khởi nghiệp/ năm có tiềm năng được hỗ trợ (từ ý tưởng/dự án - ươm tạo - gọi vốn - kết nối thị trường...) | Hằng năm từ 2026-2035 |
| 5. | Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp, HTX do phụ nữ quản lý, cụm dự án sinh kế của phụ nữ áp dụng khung | Hội LHPN các cấp | Sở Tài chính, Sở Công thương, Sở Khoa học và Công nghệ, và các đơn | <p>- Giai đoạn 2026-2030:</p> <p>+ 01 mô hình cụm dự án sinh kế của Phụ nữ.</p> | Từ năm 2026-2035 |

| STT | Tên chương trình, nhiệm vụ | Cơ quan thực hiện | Cơ quan phối hợp | Kết quả của chương trình/ nhiệm vụ | Thời gian |
|-----|---|---|---|--|-----------------------|
| | tiêu chuẩn ESG; thành lập và hỗ trợ mô hình cụm dự án sinh kế của phụ nữ | | vị liên quan | + Hướng dẫn, hỗ trợ 01 doanh nghiệp, HTX do phụ nữ quản lý áp dụng khung tiêu chuẩn ESG; - Giai đoạn 2031-2035: + Hướng dẫn, hỗ trợ 02 doanh nghiệp, HTX do phụ nữ quản lý áp dụng khung ESG; + 02 mô hình cụm dự án sinh kế của phụ nữ, trong đó có 01 cụm dự án sinh kế của phụ nữ DTTS. | |
| 6. | Tổ chức hoạt động kết nối thị trường, xúc tiến thương mại, tham gia hội chợ giới thiệu quảng bá sản phẩm cho các doanh nghiệp nữ, HTX, phụ nữ khởi nghiệp | Hội LHPN các cấp | Sở Tài chính; Sở Công Thương; Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh và các đơn vị liên quan | Tổ chức 20 hoạt động/giai đoạn | Hằng năm từ 2026-2035 |
| 7. | Hỗ trợ các doanh nghiệp/HTX do phụ nữ quản lý tiếp cận hạ tầng số cơ bản (tên miền, hosting, website..) | Hội LHPN tỉnh và Hội LHPN xã, phường, đặc khu | Sở Khoa học và Công nghệ, doanh nghiệp cung cấp tên miền uy tín | Ít nhất 01 doanh nghiệp/HTX được hỗ trợ/năm | Hằng năm từ 2026-2035 |
| 8. | Tư vấn, trợ giúp pháp lý trực tiếp, trực tuyến cho các doanh nghiệp, HTX, THT, hộ kinh doanh do phụ | Hội LHPN tỉnh | Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Hội LHPN cấp xã, Chuyên gia tư vấn, | Trung bình 310 người/năm được tư vấn, trợ giúp pháp lý; tư vấn | Hằng năm từ 2026-2035 |

| STT | Tên chương trình, nhiệm vụ | Cơ quan thực hiện | Cơ quan phối hợp | Kết quả của chương trình/ nhiệm vụ | Thời gian |
|-----------|--|-------------------|---|---|-----------------------|
| | nữ làm chủ về các chính sách liên quan đến khởi nghiệp, đăng ký kinh doanh, chính sách thuế, tài chính toàn diện, tín dụng ưu đãi, đổi mới sáng tạo... | | các doanh nghiệp, HTX, THT, hội viên, phụ nữ và các đơn vị liên quan | tiếp cận nguồn tín dụng ưu đãi, quỹ khởi nghiệp tại địa phương và trên Fanpage, Trang Thông tin điện tử của Hội... | |
| 9. | Kết nối đầu tư, các nguồn tín dụng ưu đãi cho các doanh nghiệp, HTX, THT, hộ kinh doanh do nữ làm chủ; hỗ trợ kỹ thuật phát triển sản phẩm và mở rộng thị trường | Hội LHPN các cấp | Ngân hàng Agribank, Ngân hàng Chính sách xã hội, các đơn vị liên quan | Tăng trưởng dư nợ hàng năm | Hàng năm từ 2026-2035 |
| IV | Nâng cao năng lực của tổ chức Hội LHPN các cấp trong triển khai hiệu quả hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp | | | | |
| 1. | Tổ chức tập huấn cho cán bộ Hội chuyên trách các cấp về triển khai hướng dẫn thực hiện Đề án 2 và các kỹ năng hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, tư vấn luật pháp, chính sách; kết nối đầu tư, kỹ năng tư vấn, cố vấn, xây dựng mạng lưới cố vấn khởi nghiệp tại địa phương, giáo dục tài chính toàn diện... | Hội LHPN tỉnh | Hội LHPN cấp xã, các đơn vị liên quan | <ul style="list-style-type: none"> - 100% cán bộ Hội cấp xã, phường, đặc khu được tập huấn, hướng dẫn thực hiện Đề án 2415; - 100% cán bộ Hội chuyên trách các cấp được tập huấn, nâng cao năng lực, kỹ năng hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, tư vấn luật pháp, chính sách; kết nối đầu tư, kỹ năng tư vấn, cố vấn, xây dựng mạng lưới cố vấn khởi nghiệp tại địa phương, giáo dục tài chính toàn diện... | Hàng năm từ 2026-2035 |

| STT | Tên chương trình, nhiệm vụ | Cơ quan thực hiện | Cơ quan phối hợp | Kết quả của chương trình/ nhiệm vụ | Thời gian |
|-----------|--|-------------------|--|--|------------------------|
| V | Nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật thúc đẩy phụ nữ khởi nghiệp, hướng tới phát triển bền vững và kinh doanh bao trùm | | | | |
| 1. | Tổ chức các hoạt động khảo sát, nghiên cứu thực trạng khởi nghiệp, kết quả và tác động của đề án đến phụ nữ và xã hội; đánh giá giữa kỳ, cuối kỳ kết quả hoạt động Đề án | Hội LHPN tỉnh | Các Sở, ban ngành; đơn vị liên quan; Hội LHPN cấp xã | Ít nhất 02 báo cáo | Năm 2030, 2035 |
| 2. | Tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách luật pháp hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp và phát triển kinh doanh | Hội LHPN tỉnh | UBND và Hội LHPN cấp xã | 01 cuộc/năm | Giai đoạn từ 2026-2035 |
| VI | Tăng cường hợp tác quốc tế, vận động, huy động, đa dạng hóa nguồn lực hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp | | | | |
| 1. | Tổ chức tham quan, học tập, chia sẻ kinh nghiệm mô hình khởi nghiệp sáng tạo, hệ sinh thái khởi nghiệp tiên tiến | Hội LHPN tỉnh | UBND và Hội LHPN cấp xã, các đơn vị liên quan | Ít nhất 02 đoàn/giai đoạn | Giai đoạn (2026-2035) |
| 2. | Hỗ trợ kết nối, giới thiệu các sản phẩm của doanh nghiệp nữ/HTX do phụ nữ tham gia quản lý và tạo việc làm với thị trường trong nước và quốc tế | Hội LHPN tỉnh | Các doanh nghiệp, HTX có sản phẩm phù hợp | - Danh sách doanh nghiệp, HTX được hỗ trợ, kết nối; - Có sản phẩm khởi nghiệp được kết nối, tiêu thụ thị trường trong, ngoài tỉnh và quốc tế. | Giai đoạn (2026-2035) |